TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 236/2024/QĐST-DS	*Thành phố Huế, ngày 19 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 303/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần C1; địa chỉ: Số A đường T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Trần Minh B - Chủ tịch Hội Đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Phan Quỳnh H - Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 chi nhánh T1.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị N - Phó Giám đốc, ông Dương Tuấn V - Trưởng phòng Tổng hợp và ông Nguyễn Đình T - Cán bộ xử lý nợ, đều thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 chi nhánh T1.

- *Bị đơn*: Anh Võ Đại Thành C, sinh năm 1988 và chị Lê Thị K, sinh năm 1986; cùng địa chỉ: Thôn L, xã H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Theo Hợp đồng cho vay số 048-VĐTCONG/2021-HĐCV/NHCT460 ngày 11/11/2021, Hợp đồng cho vay hạn mức số 10-CONGKHOE/2023-HĐCVHM/NHCT460 ngày 23/10/2023 và Giấy đề nghị phát

hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số HĐ 6357/TD ngày 27/6/2022, anh Võ Đại Thành C và chị Lê Thi K1 còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 tổng số tiền là 1.447.186.437 đồng (trong đó nợ gốc: 1.380.611.789 đồng, nợ lãi: 64.477.300 đồng và nợ lãi phạt: 2.097.348 đồng). Cụ thể, theo Hợp đồng cho vay số 048-VĐTCONG/2021-HĐCV/NHCT460, số tiền nợ là 1.296.762.490đ (trong đó nợ gốc: 1.237.600.000đ, nợ lãi: 58.886.553đ , nợ lãi phạt: 275.937đ); theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 10-CONGKHOE/2023-HĐCVHM/NHCT460 số tiền còn nợ là 139.370.654đ (trong đó nợ gốc: 133.200.000đ, nợ lãi: 4.959.418đ, nợ lãi phạt: 1.211.236đ); theo Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số HĐ 6357/TD số tiền là 11.053.293đ (trong đó nợ gốc: 9.811.789đ, nợ lãi: 631.329đ, nợ phí: 610.175đ).

2.2. Về thời gian trả nợ cụ thể như sau:

Ngay sau khi Quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật, anh Võ Đại Thành C và chị Lê Thi K1 trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 tổng số tiền là 1.447.186.437 đồng (trong đó nợ gốc: 1.380.611.789 đồng, nợ lãi: 64.477.300 đồng và nợ lãi phạt: 2.097.348đồng).

Kể từ ngày 10/8/2024, anh Võ Đại Thành C và chị Lê Thi K1 còn phải trả nợ thêm khoản tiền lãi trên số tiền nợ, theo mức lãi suất tại các Hợp đồng cho vay mà các bên đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

Nếu đến thời điểm thanh toán mà anh Võ Đại Thành C và chị Lê Thi K1 không trả hoặc trả không đúng theo thỏa thuận thì căn cứ vào Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 48-VĐTCONG/2021/HĐTC/NHCT460 ngày 10/11/2021 mà các bên đã ký kết, Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 571, tờ bản đồ số 32, diện tích 110,2m^2, tọa lạc tại địa chỉ: Tổ G khu V, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 890177 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp ngày 23/7/2021, cập nhật thay đổi chủ sở hữu mới nhất ngày 09/11/2021 để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Trường hợp đã xử lý tài sản thế chấp nhưng vẫn không đủ để trả nợ thì anh Võ Đại Thành C và chị Lê Thi K1 có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 đến khi hết nợ.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 tự nguyện chịu và đã nộp đủ.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm là 27.707.796 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 tự nguyện chịu số tiền án phí là 12.000.000 đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.325.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004385 ngày 19/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Anh Võ Đại Thành C và chị Lê Thi K1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 15.707.796 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- CC THADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng